

Lái Thiêu, ngày 11 tháng 11 năm 2025

Số: 1115 /KH-TTYT

KẾ HOẠCH

Triển khai tổng cân, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay cho trẻ dưới 60 tháng tuổi kết hợp với xổ giun định kỳ đợt II năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 968/KH-TTYT, ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An về Kế hoạch hoạt động “Chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản” và “Dự án cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em” Quý III, quý IV năm 2025 (Điều chỉnh bổ sung).

Căn cứ quyết định Số: 1858/QĐ-BYT ngày 06 tháng 7 năm 2022 về việc hướng dẫn thực hiện can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi để thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định 6437/QĐ-BYT, ngày 25 tháng 10 năm 2018 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn tẩy giun đường ruột tại cộng đồng.

Căn cứ Kế hoạch số 316/KH-TTYT, ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Trung tâm Y tế thành phố Thuận An về Kế hoạch hoạt động chương trình “Chăm sóc sức khỏe sinh sản” và “Dự án cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em” năm 2025;

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An xây dựng kế hoạch tổng cân, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay cho trẻ dưới 60 tháng tuổi kết hợp với xổ giun định kỳ đợt II/ 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục cải thiện tình trạng dinh dưỡng của trẻ em giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ em <5 tuổi và can thiệp truyền thông về phòng chống thừa cân – béo phì ở lứa tuổi học đường nhằm nâng cao tầm vóc, thể lực và trí lực của trẻ em góp phần vào sự phát triển bền vững về dân số và chất lượng nguồn nhân lực.

Phát huy tính chủ động, tự giác và quan tâm của phụ huynh trong việc chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% trẻ dưới 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được cân đo, đo vòng cánh tay đánh giá tình trạng dinh dưỡng.

- 100% trẻ 24 đến 60 tháng tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được xổ giun.
- $\geq 95\%$ trẻ dưới 5 tuổi được cân đo, đo vòng cánh tay đánh giá tình trạng dinh dưỡng.
- $\geq 85\%$ trẻ 24 đến 60 tháng tuổi được xổ giun định kỳ.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em < 5 tuổi xuống còn 9,7%.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng gầy còm ở trẻ em < 5 tuổi xuống còn 3,1%.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng nhẹ cân ở trẻ em < 5 tuổi xuống còn 5,0%.
- Kiểm soát tỷ lệ thừa cân – béo phì ở trẻ em $< 10\%$
- 5/5 Trạm Y tế tổng cân, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay cho trẻ dưới 60 tháng tuổi kết hợp với xổ giun định kỳ đợt II năm 2025

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian:

Từ ngày 01/12/2025 đến ngày 07/12/2025

2. Đối tượng:

Tất cả trẻ < 5 tuổi đang có mặt tại địa phương không phân biệt hộ khẩu thường trú hay tạm trú (sinh từ 01/12/2020 đến 01/12/2025).

3. Phạm vi triển khai: (5/5 Trạm Y tế)

- Trẻ đi học được cân, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay kết hợp với xổ giun định kỳ tại trường học.
- Trẻ không đi học cân đo, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay kết hợp với xổ giun định kỳ tại Trạm Y tế/ điểm trạm.
- Cân vét: Những không được cân đo, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay kết hợp với xổ giun định kỳ trong đợt II/2025 tại TYT/ điểm trạm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Điều tra, lập danh sách đối tượng (Đã thực hiện tháng 11/2025)

- Điều tra đối tượng là một bước bắt buộc trước khi tổ chức cân đo, và xổ giun cho trẻ nhằm hạn chế tối đa đối tượng bị bỏ sót, đặc biệt là ở vùng giáp ranh, dân nhập cư, tạm trú (nhà trọ).
- Phối hợp với UBND phường điều tra lập danh sách trẻ dưới 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo (Đối tượng này nên được thông qua UBND phường xác nhận).
- Trước khi triển khai kế hoạch, chuyên trách dinh dưỡng phối hợp chuyên trách y tế trường học và cộng tác viên khu phố, điều tra lập danh sách tất cả trẻ dưới 5 tuổi có mặt trên địa bàn phường.
- Tại trường học: Phối hợp với hiệu trưởng các trường mẫu giáo, nhóm trẻ, trường tư thục mầm non trên địa bàn điều tra lập danh sách trẻ dưới 5 tuổi theo từng lớp.
- Đại diện Trạm Y tế sẽ trao đổi với Ban giám hiệu các trường về kế hoạch phối hợp triển khai cân, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay, kết hợp bổ sung Vitamine A liều cao và xổ giun cho trẻ dưới 5 tuổi, đề nghị nhà trường bổ

trí giáo viên, cán bộ y tế học đường... thống kê đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp.

- Tại cộng đồng: Điều tra nhóm trẻ dưới 5 tuổi tại cộng đồng không đi học của từng khu phố với sự tham gia của chuyên trách tiêm chủng mở rộng, dân số, dinh dưỡng, y tế khu phố, cộng tác viên.

* **Lưu ý:** **KHÔNG** xổ giun cho những đối tượng từng bị dị ứng thuốc hoặc đã được xổ giun trong vòng 4 tháng trước.

- Chuyên trách dinh dưỡng thống kê danh sách trẻ, báo cáo số liệu cho TTYT khu vực Thuận An thông qua khoa CSSKSS.

+ Thông báo:

- Trạm Y tế phường phối hợp văn hóa thông tin phường phát thông báo cho phụ huynh trước ngày tổng cân 3 - 5 ngày.

- Căn cứ danh sách điều tra, các trường học – nhóm trẻ phân công nhân viên y tế học đường, giáo viên thông báo cho phụ huynh có trẻ trong diện xổ giun (nếu có) ở cùng trẻ trong ngày tổng cân.

* **Lưu ý:** **Phụ huynh nên có mặt hoặc ủy quyền cho nhà trường thực hiện cân đo trẻ và xổ giun định kỳ.**

2. Ước tính nhu cầu thuốc xổ giun.

Bảng 1: Dự kiến nhu cầu thuốc xổ giun trong tổng cân trẻ, uống Vitamin A, xổ giun cho trẻ dưới 5 tuổi đợt II năm 2025

STT	Địa bàn	Số đối tượng dự kiến	Ghi Chú
1	Trẻ < 5 tuổi	39.229	
	Trẻ <2 tuổi	16.280	
	Trẻ từ 24 -60 tháng tuổi	22.949	
	Trẻ từ 6-36 tháng tuổi	24.887	
2	Trẻ <5 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo	99	
	Hộ nghèo	71	
	Cận Nghèo	28	
3	Thuốc xổ giun	19.500	

3. Tổ chức tổng cân.

3.1. Thời gian triển khai

Tại trường học: Tuần cuối của tháng 11/2025

Tại cộng đồng: Ngày 01 - 02/12/2025

Tổ chức cân, đo vết: Ngày 03 - 07/12/5

3.2. Hình thức triển khai

- Tổ chức cân đo, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay kết hợp với xổ giun định kỳ cuốn chiếu tại các trường học trong địa bàn.

- Tổng cân đo, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay kết hợp với xổ giun định kỳ cho các trẻ cộng đồng tại Trạm Y tế hoặc các điểm trạm cố định

- Thực hiện cân đo, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay kết hợp với xổ giun định kỳ vét cho những trẻ bị sót tại đến khi kết thúc đợt tổng cân.

3.3. Tổ chức buổi cân, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay kết hợp với xổ giun định kỳ **tại xã/phường.**

3.3.1. Bố trí nhân lực:

- **Đội tổng cân đo, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay phối hợp cho trẻ, xổ giun tại trường học:**

Mỗi đội phải có ít nhất 03 nhân viên Y tế

STT	Họ và tên	Nhiệm vụ
1	Nhân viên y tế 1	Phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm, gọi tên trẻ, tiến hành cân, đo, đo vòng cánh tay kết hợp với xổ giun định kỳ theo danh sách điều tra
2	Nhân viên y tế 2	Khám, chỉ định uống, xổ giun (nếu có)
3	Nhân viên y tế 3	Cho trẻ uống thuốc xổ giun (nếu có). Chuẩn bị hộp chống shock. Phối hợp giáo viên/ phụ huynh theo dõi trẻ sau uống thuốc ít nhất 30 phút

- **Đội tổng cân đo, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay phối hợp cho trẻ xổ giun định kỳ tại Trạm Y tế / điểm trạm cố định:**

Bố trí hướng đi 1 chiều. Chia làm 5 khu vực. Mỗi khu vực do 1 nhân viên y tế phụ trách cùng ban ngành, y tế khu phố/ cộng tác viên.

Khi trẻ đến điểm cân cố định tại Trạm Y tế/điểm trạm sẽ thực hiện các bước như sau:

Bước	Nội dung thực hiện	Việc cần làm	Người phụ trách
Bước 1	Tiếp nhận và hướng dẫn	Phối hợp cùng cộng tác viên gọi tên trẻ, tiến hành cân, đo theo danh sách điều tra	Nhân viên trực tại TYT/điểm trạm Hội phụ nữ phường: (1 – 2 người)
Bước 2	Cân, đo, đo vòng cánh tay cho trẻ	Cân, đo, đo vòng cánh tay trẻ đúng kỹ thuật ghi vào giấy note. Hướng dẫn trẻ đến bàn khám, tư vấn, chỉ định uống thuốc	Nhân viên y tế, y tế khu phố, cộng tác viên, đại diện ban ngành.
Bước 3	Trẻ đến khu vực khám, tư vấn chỉ định uống thuốc theo từng khu phố.	1. Nhân viên y tế phụ trách khám, tư vấn, chỉ định và trực tiếp cho trẻ uống thuốc. 2. Cộng tác viên của khu phố đối chiếu danh sách điều tra, ghi các số đo, đánh dấu thuốc vào danh	Nhân viên y tế, y tế khu phố, cộng tác viên, đại diện ban ngành.

		sách. 3. Phối hợp hướng dẫn phụ huynh theo dõi trẻ sau uống thuốc. 4. Cuối mỗi buổi tổng cân, phối hợp rà soát, tổng hợp sơ bộ số liệu báo về cho chuyên trách tổng hợp.	
--	--	--	--

3.3.2. **Bố trí các điểm cân đo và huy động đối tượng.**

TYT/điểm trạm chủ động phân bổ điểm cân, thời gian, đối tượng theo tình hình thực tế của địa phương.

Điều tra, chuẩn bị sẵn danh sách đối tượng từ 0 – 60 tháng tuổi.

+ Trẻ đang đi học → Cân, đo, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay phối hợp uống thuốc tại trường học.

+ Trẻ không đi học → Cân, đo, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay phối hợp uống thuốc tại khu phố, TYT/điểm trạm.

- Tại các điểm cân đo lưu động: Bố trí các bàn thuận tiện, đảm bảo tính một chiều: Nơi đón tiếp → Bàn cân đo → Bàn khám, tư vấn, chỉ định → Bàn uống thuốc → Ghi chép và theo dõi → Ra về.

** Yêu cầu về nhân lực:*

- Nhân viên y tế được tập huấn lại kỹ năng thực hành cân đo trẻ, chỉ định xổ giun và phòng chống shock.

- Cộng tác viên được huấn luyện đảm nhiệm việc ghi chép sổ sách, cân đo trẻ

- Người hỗ trợ cân đo: Hướng dẫn đối tượng, sắp xếp đối tượng tại, ghi chép vào danh sách đối tượng.

- Tại các trường học, cần có sự tham gia của giáo viên/ phụ huynh để huy động đầy đủ trẻ cân đo, uống thuốc và phối hợp giải quyết các trường hợp cần thiết.

- Tại cộng đồng: Y tế khu phố - Cộng tác viên: Giúp huy động hết các đối tượng tại địa bàn và các công việc khác phục vụ cho buổi tổng cân.

** Yêu cầu về trang bị:*

Bàn, ghế, cân, thước đo chiều cao (đứng, nằm), đo vòng cánh tay, thuốc xổ giun, hộp chống shock, nước uống, bảo hộ, biểu mẫu, danh sách đối tượng...

** Huy động đối tượng tại địa bàn:*

- Trên cơ sở danh sách trẻ đã được điều tra, chuyên trách dinh dưỡng phối hợp văn hóa thông tin, y tế khu phố - cộng tác viên, giáo viên thực hiện thông báo cho đối tượng trước ngày chiến dịch bắt đầu từ 3 - 5 ngày.

- Thông báo ghi rõ ngày, giờ, địa điểm.

- Hướng dẫn phụ huynh đọc, hiểu về chiến dịch và tích cực chủ động theo dõi, chăm sóc sức khỏe của trẻ.

3.4. Thực hiện cân, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay kết hợp với xổ giun đúng kỹ thuật, an toàn.

- Dự trù, nhận, vận chuyển, bảo quản, thuốc xổ giun đúng qui định.

- Cân đo, đo vòng cánh tay đúng kỹ thuật
- Khám sàng lọc, chỉ định và tư vấn
- Cho trẻ uống xổ giun đúng quy định.
- Theo dõi sau uống thuốc và xử trí phản ứng nếu có

3.4.1. Bảo quản xổ giun an toàn

- Liều lượng **thuốc xổ giun**: Theo Quyết định số 6437/QĐ-BYT, ngày 25/10/2018 của Bộ Y tế về việc “Hướng dẫn xổ giun đường ruột tại cộng đồng”
- Đảm bảo “bàn tay sạch” khi cho trẻ uống thuốc.

3.4.2. Phòng chống sốc:

Thuốc xổ giun có tính an toàn cao, phản ứng phụ thấp. Qua các số liệu thu thập được từ việc triển khai chiến dịch những năm trước đây cho thấy tại địa phương chưa từng có trẻ bị sốc. Đã gặp vài trẻ có tác dụng phụ như buồn nôn, tiêu chảy. Nhưng hầu hết các triệu chứng này chỉ thoáng qua và tự hết rất nhanh.

* **Lưu ý:** Khi phát hiện những trường hợp tai biến hoặc có tác dụng phụ không mong muốn có diễn biến nặng cần báo ngay về khoa CSSKSS Trung tâm Y tế khu vực để phối hợp xử trí kịp thời trong suốt thời gian chiến dịch.

- Phân công cụ thể cán bộ chuyên môn trực cấp cứu tại các cơ sở y tế để xử trí kịp thời các phản ứng.

- Đề nghị phụ huynh cho trẻ ăn no trước khi đi cân đo, uống thuốc.

- Tại điểm cân lưu động đề nghị các trường học có thể chuẩn bị sẵn nước đường cho trẻ uống khi trẻ đến cân đo, uống thuốc vào cuối buổi sáng hay cuối buổi chiều.

- **Lưu ý:** Xử trí cấp cứu shock (nếu có) càng sớm càng tốt.

4. Tổ chức cân vét: từ ngày 03 đến ngày 07 tháng 12 năm 2025

- Một số trẻ đã được điều tra, cũng như một số trẻ tuy không được điều tra trước mà có mặt tại địa bàn nhưng vì lý do nào đó mà chưa cân đo, uống thuốc sẽ được huy động để cân vét.

- Trong buổi cân phối hợp với y tế khu phố, cộng tác viên thông báo và huy động các gia đình đưa trẻ ra cân. Bổ sung thêm vào danh sách các trẻ vắng lai và thông kê riêng theo mẫu ghi chép và báo cáo.

- Vào cuối mỗi buổi cân, đánh dấu và xác định các trẻ chưa cân đo, uống thuốc trong danh sách ban đầu cũng như trẻ vắng lai mới phát hiện. Kịp thời thông báo trên loa truyền thanh hoặc tìm cách thông báo cho gia đình những trẻ chưa được cân đo để đưa trẻ đến điểm cân.

- Tổng hợp số lượng những trẻ chưa cân cần được cân vét để bố trí đội cân cũng như xác định rõ thời gian và hậu cần vật tư cần thiết cân vét.

- Phân công y tế khu phố, cộng tác viên liên hệ với các hộ gia đình thông báo lại địa điểm và thời gian cân vét và huy động trẻ đối tượng ra cân.

5. Công tác giám sát, kiểm tra trước, trong và sau tổng cân.

5.1. Mục đích chính của công tác giám sát là.

- **Trước tổng cân:** Giám sát xây dựng kế hoạch, triển khai, giám sát điều tra đối tượng, giám sát bố trí điểm cân, bố trí nhân lực, giám sát tiếp nhận, bảo

quản, vận chuyển thuốc xổ giun. Giám sát trước chiến dịch phải kết thúc trước thời điểm chiến dịch 2 - 3 ngày.

- **Trong tổng cân:** Kiểm tra, giám sát sử dụng, bảo quản thuốc xổ giun, nắm đối tượng, rà soát đối tượng, kĩ thuật cân đo, uống thuốc, phòng chống shock, xử trí phản ứng. Rà soát đối tượng sau cân nhằm hạn chế đối tượng bị bỏ sót. Phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề nhằm đạt mục tiêu tỷ lệ và chất lượng tổng cân.

- **Ngay sau tổng cân:** Đánh giá việc hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch, những bài học kinh nghiệm.

5.2. Phương thức giám sát:

- Sử dụng bảng kiểm có sẵn. Giám sát có thể được thực hiện nhiều lần.
- Áp dụng phương thức giám sát hỗ trợ cho mọi hoạt động giám sát.
- Việc nội kiểm là rất quan trọng sẽ được thực hiện thường xuyên do ban thường trực BCD, lãnh đạo Trạm Y tế phường thực hiện dựa trên kế hoạch nhiệm vụ đã phân công từng thành viên. Giám sát, đánh giá tiến độ, và điều chỉnh cho phù hợp tình hình thực tế để đạt được hiệu quả, an toàn nhất trong chiến dịch.

- Việc ngoại kiểm: Khoa CSSKSS đi giám sát các điểm cân để tránh bỏ sót đối tượng và kịp thời giải quyết những sự cố xảy ra.

- Hoạt động giám sát góp phần đảm bảo chất lượng và an toàn trong tổng cân, xổ giun, đồng thời không bị bỏ sót đối tượng. Cuối buổi giám sát, tất cả các giám sát viên báo cáo cán bộ chỉ đạo chiến dịch để kiểm điểm công việc đã làm và đưa ra những vấn đề giải quyết cũng như cần chuẩn bị.

- Giám sát trong chiến dịch gồm những công việc chính sau:

- + Giám sát thực hành cân đo đúng.
- + Giám sát thực hành uống thuốc xổ giun an toàn cho trẻ.
- + Giám sát tiến độ thực hiện, phát hiện trẻ bị bỏ sót
- + Những hoạt động hỗ trợ tích cực trong tổng cân.
- + Ghi chép và báo cáo...

- Việc quản lý và đánh giá sẽ bao gồm cả tỷ lệ cân đo, xổ giun đạt được trong tổng cân, kế hoạch và công việc chuẩn bị, hoạt động huấn luyện, huy động nguồn lực ...

5.3. Nhân lực.

- Khoa CSSKSS tham mưu Ban Giám đốc Trung tâm Y tế khu vực Thuận An kế hoạch triển khai đồng thời Chỉ đạo các Trạm Y tế, nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động về cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em trên địa bàn. Theo Quyết định số 1858/QĐ-BYT ngày 06/7/2022 về việc ban hành hướng dẫn thực hiện can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi.

- Trạm Y tế là nòng cốt, chủ động tham mưu kế hoạch, bố trí nhân lực thực hiện chuyên môn.

- Ban ngành địa phương, truyền thông, huy động đối tượng trong cộng đồng ra cân đo, xổ giun đầy đủ.

- Khoa CSSKSS Trung tâm Y tế khu vực Thuận An thực hiện giám sát, hỗ trợ các hoạt động trước, trong và sau triển khai tổng cân nhằm kịp thời hỗ trợ và điều chỉnh, sửa chữa những thiếu sót trong quá trình thực hiện.

6. Tổng hợp báo cáo.

- Trạm Y tế thực hiện báo cáo kết quả sau khi kết thúc tổng cân về khoa CSSKSS, TTYT Thuận An trước **15/12/2025**.

- Báo cáo thực hiện xổ giun cho trẻ từ 24 -60 tháng tuổi. Những trẻ từ 24 - 60 tháng tuổi được cấp phát thuốc xổ giun trong đợt tổng cân phải được Lập danh sách và được ký nhận theo đúng biểu mẫu (phụ lục đính kèm).

Lưu ý: Tất cả các trẻ trong diện thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo phải được cấp thuốc xổ giun đầy đủ.

- Khoa CSSKSS tổng hợp, báo về TTKSBT trước **20/12/2025**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế

- Xây dựng kế hoạch, tham mưu triển khai chiến dịch tổng cân đo, đo vòng cánh tay, kết hợp xổ giun cho trẻ dưới 5 tuổi đợt II năm 2025.

- Tập huấn cho nhân viên y tế các vấn đề cân, đo, đo vòng cánh tay kết hợp với xổ giun định kỳ an toàn sử dụng thuốc theo quy định, xử trí shock phản vệ và các phản ứng phụ. Tập huấn cộng tác viên các vấn đề về cân đo, điều tra, ghi chép sổ sách, báo cáo.

- Chuẩn bị sẵn sàng đội cấp cứu lưu động hỗ trợ Trạm Y tế.

- Truyền thông rộng rãi thông tin đến người dân trên trang hệ thống truyền thông của đơn vị (web, FB ...).

- Giám sát, hỗ trợ Trạm Y tế trong thời gian triển khai chiến dịch.

- Tham mưu mua sắm và cung ứng thuốc xổ giun đầy đủ, đúng quy định.

- Tiếp nhận, bảo quản, cấp phát thuốc an toàn theo các quy định của Bộ Y tế.

- Tổng hợp báo cáo kết quả, phân tích, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện sau đợt tổng cân

2. Trạm Y tế

- Trạm Y tế thực hiện rà soát danh sách các trẻ nằm trong diện. Xây dựng kế hoạch, tham mưu triển khai chiến dịch tổng cân đo, đo vòng cánh tay, phối hợp xổ giun định kỳ cho trẻ dưới 5 tuổi đợt II năm 2025 đạt kết quả tốt.

- Phối hợp cùng các trường mẫu giáo, mầm non, các nhóm trẻ trong và ngoài công lập tổ chức tuyên truyền đến phụ huynh, thông báo đến các bậc phụ huynh để biết rõ các thông tin cơ bản về địa điểm và thời gian sẽ tổ chức tổng cân đo, xổ giun định kỳ cho học sinh của trường.

- Tiếp nhận, bảo quản, cấp phát thuốc an toàn theo các quy định của Bộ Y tế.

- Tổng hợp báo cáo kết quả sau cân, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay và xổ giun định kỳ đợt II/2025 về Trung tâm Y tế qua Khoa CSSKSS chậm nhất vào ngày 15/12/2025. (Theo mẫu đính kèm)

3. Phối hợp ban ngành địa phương

- **Các ban ngành:** Phối hợp truyền thông cho người dân hiểu tầm quan trọng, ý nghĩa của chiến dịch, từ đó vận động được phụ huynh đưa trẻ cân đo, xổ giun đầy đủ.

- Phối hợp thăm hỏi, động viên, trấn an những trường hợp phản ứng nếu có xảy ra trong chiến dịch, giúp người dân an tâm, tin tưởng góp phần hoàn thành kế hoạch đề ra, giúp cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi.

V. KINH PHÍ: Dự án cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em năm 2024

+ Thuốc xổ giun cho trẻ 24-60 tháng tuổi:

1.420đ x 19.500 viên = 27.690.000 đồng

Số tiền bằng chữ: Hai mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi ngàn đồng.

+ Tranh thủ các nguồn kinh phí hỗ trợ của địa phương và công tác xã hội hóa.

Trên đây là kế hoạch triển khai tổng cân, đo chiều cao, đo chu vi vòng cánh tay kết hợp với xổ giun định kỳ cho trẻ dưới 5 tuổi trên địa khu vực Thuận An đợt II năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT KSBT (b/c);
- Trạm Y tế (th/h);
- Lưu: VT, KHNH, SKSS.

GIÁM ĐỐC



Đỗ Thanh Tiến

A. Phần mở đầu (Introduction)

Câu hỏi nghiên cứu: Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính trong các doanh nghiệp.

Mục đích nghiên cứu: Phân tích thực trạng và đề xuất giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính trong các doanh nghiệp.

Đối tượng nghiên cứu: Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh.

Phương pháp nghiên cứu: Phân tích tài liệu, phỏng vấn, khảo sát.

Giới hạn nghiên cứu: Nghiên cứu chỉ tập trung vào các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh.

Đóng góp của nghiên cứu: Nghiên cứu sẽ cung cấp những thông tin và giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính trong các doanh nghiệp.

Chương 1: Tổng quan về quản lý tài chính trong các doanh nghiệp.

1.1. Khái niệm và vai trò của quản lý tài chính.



Dã Thanh Tuấn

Lái Thiêu, ngày 4 tháng năm 2025.

**BÁO CÁO TỔNG CÂN THÁNG 12
NĂM 2025**

TT	Chỉ số	Số lượng
1	Số trẻ SDD thấp còi < 5 tuổi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	
2	Số trẻ GÁI SDD thấp còi < 5 tuổi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	
3	Số trẻ SDD thấp còi < 5 tuổi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được bổ sung đa vi chất	
4	Số trẻ GÁI SDD thấp còi < 5 tuổi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được bổ sung đa vi chất	
5	Số trẻ SDD cấp tính nặng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	
6	Số trẻ GÁI SDD cấp tính nặng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	
7	Số trẻ SDD cấp tính nặng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được bổ sung RUTF	
8	Số trẻ GÁI SDD cấp tính nặng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được bổ sung RUTF	
9	Số bà mẹ có con < 5 tuổi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được tư vấn dinh dưỡng	

..., ngày tháng năm 2025

Người báo cáo

Thủ trưởng đơn vị.
(Ký tên và đóng dấu)

Lái Thiêu, ngày tháng năm 2025

**BÁO CÁO TỔNG CÂN THÁNG 12
NĂM 2025**

Thời gian điều tra thu thập số liệu từ ngày 01/12/2025 đến ngày 15/12/2025.

TT	Các chỉ số báo cáo	Số lượng	%	Ghi chú
A1	Tổng số trẻ 0 – 59 tháng tuổi:			
A2	Số trẻ 0 – 5 tháng tuổi			
A3	Số trẻ 6 – 23 tháng tuổi			
A4	Số trẻ 24 – 59 tháng tuổi			
B1	Trẻ 6 – 23 tháng tuổi được phỏng vấn về ăn bổ sung đúng và đủ			
B2	Trẻ 6 – 23 tháng tuổi được ăn bổ sung đúng và đủ			
C1	Số trẻ 0 – 59 tháng tuổi được cân/đo			
C2	Số trẻ 0 – 59 tháng tuổi SDD thấp còi, trong đó:			
C3	Số trẻ SDD thấp còi vừa ($-3 \leq HAZ < -2$)			
C4	Số trẻ SDD thấp còi nặng ($HAZ < -3$)			
C5	Số trẻ 0 – 59 tháng tuổi SDD cấp tính, trong đó:			
C6	Số trẻ SDD cấp tính vừa ($-3 \leq WHZ < -2$)			
C7	Số trẻ SDD cấp tính nặng ($WHZ < -3$)			
C8	Số trẻ 0 – 59 tháng tuổi SDD nhẹ cân, trong đó:			
C9	Số trẻ SDD nhẹ cân vừa ($-3 \leq WAZ < -2$)			
C10	Số trẻ SDD nhẹ cân nặng ($WAZ < -3$)			
C11	Số trẻ 0 – 59 tháng tuổi SDD thừa cân béo phì,			
C12	Số trẻ SDD thừa cân ($2 \leq WHZ < 3$)			
C13	Số trẻ SDD nhẹ cân nặng ($3 \leq WHZ$)			

..., ngày tháng năm 2025.

Người báo cáo

Thủ trưởng đơn vị.
(Ký tên và đóng dấu)

Lái Thiêu, ngày tháng năm 2025

**BÁO CÁO SỐ LIỆU ĐỢT TỔNG CÂN THÁNG 12
NĂM 2025**

Thời gian cân, đo từ ngày/12/2025 đến ngày/12/2025

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên người báo cáo:

Số điện thoại: Email:

Tổng số xã, phường:

STT	Xã, phường	Số chuyên trách dinh dưỡng	Số CTV làm công tác dinh dưỡng	Số bộ cân đang sử dụng	Số bộ thước đang sử dụng	Ghi chú
1						
2						
...						
	TỔNG CỘNG					

PHẦN II. SỐ LIỆU QUẢN LÝ CHUNG

Bảng 1: Số hộ

STT	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
1	Tổng số hộ		
2	Số hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo quản lý		
	Hộ nghèo		
	Hộ cận nghèo		
	Hộ mới thoát nghèo		
	TỔNG CỘNG		

Bảng 2: Số trẻ

STT	Nội dung	Tổng số lượng của toàn huyện, TP	Số lượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo	Ghi chú
1	Số trẻ dưới 5 tuổi			
2	Số trẻ gái dưới 5 tuổi			
3	Số trẻ từ 5 - 16 tuổi			
4	Số trẻ gái từ 5 - 16 tuổi			
5	Số hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo quản lý			
	Hộ nghèo			
	Hộ cận nghèo			
	Hộ mới thoát nghèo			
	TỔNG CỘNG			

Bảng 3: Nhóm chỉ số giám sát hoạt động cho bà mẹ và trẻ em dưới 5 tuổi

TT	Chỉ số	ĐVT	Số lượng
1	Số trẻ SDD thấp còi < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	Trẻ	
	Trong đó, số trẻ GÁI SDD thấp còi < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	Trẻ	
2	Số trẻ SDD thấp còi < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo <u>được bổ sung đa vi chất</u>	Trẻ	
	Trong đó, số trẻ GÁI SDD thấp còi < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo <u>được bổ sung đa vi chất</u>	Trẻ	
3	Số trẻ <u>SDD cấp tính nặng</u> < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	Trẻ	
	Trong đó, số trẻ GÁI <u>SDD cấp tính nặng</u> < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo	Trẻ	
4	Số trẻ SDD cấp tính nặng < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo <u>được bổ sung RUTF</u>	Trẻ	
	Trong đó, số trẻ GÁI SDD cấp tính nặng < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo <u>được bổ sung RUTF</u>	Trẻ	

5	Tổng số bà mẹ có con < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đang quản lý	Bà mẹ	
	Số bà mẹ có con < 5 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo <u>được tư vấn dinh dưỡng</u>	Bà mẹ	

